

Số: 07/2022/QĐST-HNGĐ

Thành phố BT, ngày 13 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BT**

Căn cứ các Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 80, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 380/2021/TLST-VDS ngày 26 tháng 12 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 2000;

Địa chỉ: Số 195C ấp B, xã PN, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Ông Lưu Phát Đ, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Số 341/TN ấp TN, xã BT, huyện BT, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lưu Phát Đ và bà Nguyễn Thị Mỹ H tự nguyện thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Lưu Phát Đ và bà Nguyễn Thị Mỹ H có một con chung tên Lưu Nguyễn Bảo K, sinh ngày 14/7/2019. Sau khi ly hôn, bà Nguyễn Thị Mỹ H được quyền tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc con chung. Ghi nhận bà Nguyễn Thị Mỹ H không yêu cầu ông Lưu Phát Đ cấp dưỡng nuôi con.

Ông Lưu Phát Đ được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được ngăn cản. Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Ông Lưu Phát Đ và bà Nguyễn Thị Mỹ H khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Lưu Phát Đ và bà Nguyễn Thị Mỹ H khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về lệ phí việc dân sự là 300.000(Ba trăm nghìn) đồng, ông Lưu Phát Đ và bà Nguyễn Thị Mỹ H phải chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000(Ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0002726 ngày 27 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Xét thấy, ông Lưu Phát Đ và bà Nguyễn Thị Mỹ H có đơn xin Tòa án giải quyết vắng mặt việc thuận tình ly hôn nên Tòa án không tiến hành hòa giải đoàn tụ được.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lưu Phát Đ và bà Nguyễn Thị Mỹ H thuận tình ly hôn

- Về con chung: Ông Lưu Phát Đ và bà Nguyễn Thị Mỹ H có một con chung tên Lưu Nguyễn Bảo K, sinh ngày 14/7/2019. Sau khi ly hôn, bà Nguyễn Thị Mỹ H được quyền tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc con chung. Ghi nhận bà Nguyễn Thị Mỹ H không yêu cầu ông Lưu Phát Đ cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Lưu Phát Đ được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được ngăn cản. Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Lưu Phát Đ và bà Nguyễn Thị Mỹ H khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Lưu Phát Đ và bà Nguyễn Thị Mỹ H khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí việc dân sự là 300.000(Ba trăm nghìn) đồng, ông Lưu Phát Đ và bà Nguyễn Thị Mỹ H phải chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000(Ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0002726 ngày 27 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND TP BT;
- Chi cục THADS TP BT;
- UBND xã BT, h.BT;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, văn phòng

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Đoàn Trang